

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG TRÔM
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2022/DS-ST

Ngày: 05/9/2022

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Nguyễn Yến Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Cảnh

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Yến

Ngày 05/9/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 209/2022/TLST-DS, ngày 04/7/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 234/2022/QĐXXST-DS ngày 05/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 145/2022/QĐST-DS ngày 19/8/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ

Địa chỉ: Số 130 Phan Đăng Lưu, phường 3, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh T1 – Tổng Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Phan Minh Q – Nhân viên khách hàng cá nhân - Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ – Chi nhánh B – Phòng giao dịch G

Địa chỉ: Ấp 5, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre

(Theo văn bản ủy quyền ngày 19/7/2022)

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 427, tổ 10, ấp 1 (L), xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre

Ông Q có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, anh P vắng mặt tại tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ là ông Phan Minh Q trình bày:

Anh Nguyễn Thanh P có quan hệ tín dụng với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ – Chi nhánh Bến Tre – Phòng giao dịch G theo Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 00482554-0125349101T19019 ngày 26/7/2019, số tiền vay: 30.000.000 đồng; lãi suất 8,5%/năm, lãi tính trên dư nợ ban đầu; thời hạn vay: 36

tháng (từ 27/7/2019 đến 26/7/2021); mục đích vay: tiêu dùng, phục vụ đời sống; vay không có tài sản bảo đảm.

Trong quá trình vay, từ ngày 27/7/2019 đến ngày 03/02/2021, anh P chỉ trả được: vốn 21.717.000 đồng, lãi trong hạn 4.743.000 đồng, lãi quá hạn 13.963 đồng, tổng cộng 26.473.963 đồng.

Do anh P vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên từ ngày 26/7/2021, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 20/6/2022, anh P còn nợ: vốn 8.283.000 đồng, lãi trong hạn 357.000 đồng, lãi quá hạn 1.242.016 đồng, tổng cộng 9.882.016 đồng.

Nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ yêu cầu anh Nguyễn Thanh P phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ tổng số tiền tính đến ngày 20/6/2022 là 9.882.016 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 21/6/2022 cho đến khi thanh toán hết nợ.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã hai lần triệu tập hợp lệ anh Nguyễn Thanh P đến để tiến hành hòa giải nhưng anh Nguyễn Thanh P vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay,

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ yêu cầu anh Nguyễn Thanh P phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm (05/9/2022) là 10.102.033 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 06/9/2022 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào lời trình bày của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Thanh P trả nợ theo Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 00482554-0125349101T19019 ngày 26/7/2019. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật trong vụ án này là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Tuy nhiên, anh Nguyễn Thanh P không có đăng ký kinh doanh, mục đích vay tiền là để tiêu dùng, phục vụ đời sống nên đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

- Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ và anh Nguyễn Thanh P được các bên ký kết, thực hiện tại huyện G, tỉnh Bến Tre. Đồng thời, anh Nguyễn Thanh P có địa chỉ tại ấp 1 (L), xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre. Do đó, Tòa án nhân dân huyện G thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Phan Minh Q có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 1

Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Q.

- Bị đơn anh Nguyễn Thanh P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Thanh P.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp nhận thấy, giữa anh Nguyễn Thanh P và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ – Chi nhánh Bến Tre – Phòng giao dịch G có ký kết Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 00482554-0125349101T19019 vào ngày 26/7/2019. Theo đó Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ cho anh Nguyễn Thanh P vay trả góp giải ngân qua tài khoản thẻ tín dụng với hạn mức 30.000.000 đồng, lãi suất 8,5%/năm, mục đích vay: tiêu dùng, phục vụ đời sống; vay không có tài sản bảo đảm.

Xét thấy, Hợp đồng tín dụng số 00482554-0125349101T19019 ngày 26/7/2019 giữa các bên được ký kết trên cơ sở tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên hợp đồng này có hiệu lực pháp luật ràng buộc quyền và nghĩa vụ của các bên. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, anh Nguyễn Thanh P đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ dẫn đến Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Ngân hàng đã nhiều lần thông báo, nhắc nhở, tạo điều kiện cho anh Nguyễn Thanh P thanh toán nợ nhưng anh Nguyễn Thanh P vẫn không thực hiện. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 05/9/2022 anh Nguyễn Thanh P còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền 10.102.033 đồng, trong đó nợ gốc là 8.283.000 đồng, lãi trong hạn là 357.000 đồng, lãi quá hạn là 1.462.033 đồng.

Do đó, việc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Thanh P thanh toán nợ là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ được chấp nhận nên bị đơn anh Nguyễn Thanh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 là 10.102.033 đồng x 5% = 505.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm g khoản 1 Điều 40, các Điều 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 91 và Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ đối với anh Nguyễn Thanh P về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, cụ thể:

Buộc anh Nguyễn Thanh P có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (do Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ – Chi nhánh Bến

Tre – Phòng giao dịch G đại diện nhận) tổng số tiền tính đến ngày 05/9/2022 là 10.102.033 đồng; (trong đó vốn gốc là 8.283.000 đồng, lãi trong hạn là 357.000 đồng, lãi quá hạn là 1.462.033 đồng) và tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc kể từ ngày 06/9/2022 theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 00482554-0125349101T19019 ngày 26/7/2019 cho đến khi thanh toán hết nợ.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Thanh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 505.000 (năm trăm lẻ năm nghìn) đồng.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (do Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ – Chi nhánh Bến Tre – Phòng giao dịch G đại diện nhận) số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0008237 ngày 04/7/2022.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Nguyễn Yến Phương